

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Số: 21/3/DHTN-KHCNĐN

V/v tuyển chọn tổ chức, cá nhân
chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công
nghệ cấp bộ năm 2024 của Chương trình
trọng điểm quốc gia phát triển Toán học
giai đoạn 2021-2030

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 5 năm 2023

Kính gửi:

- Các đơn vị thành viên,
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHTN.

Căn cứ công văn số 2271/BGDDT-KHCNMT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Bộ
Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài khoa
học và công nghệ cấp bộ năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 69/TB-VNCCCT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Viện
Nghiên cứu cao cấp về Toán - Bộ giáo dục và Đào tạo về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân
chủ trì đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ năm 2024 của Chương trình trọng điểm quốc
gia phát triển Toán học giai đoạn 2021-2030, Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển chọn
như sau:

1. Đối tượng tham gia tuyển chọn

- Các tổ chức, cá nhân của Đại học Thái Nguyên đáp ứng các tiêu chí quy định
tại Điều 4 và Điều 7 Thông tư số 11/2016/TT-BGDDT ngày 11 tháng 4 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quản lý đề tài khoa học và
công nghệ cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Thông tư số 11) và có
đủ năng lực chủ trì, thực hiện một trong số các đề tài thuộc danh mục kèm theo Quyết
định số 1424/QĐ-BGDDT ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và
Đào tạo.

- Tiêu chí ưu tiên: Do đặc thù của nhóm đề tài Chương trình Toán là dành cho
cán bộ trẻ, nên có các tiêu chí ưu tiên như sau:

+ Dưới 35 tuổi đối với nam và 37 tuổi đối với nữ.

+ Đã bảo vệ luận án Tiến sĩ không quá 5 năm tính đến thời điểm nộp đề xuất
thuyết minh.

2. Hồ sơ đăng ký tuyển chọn

Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn được quy định tại Điều 15 Thông tư số 11,
đóng thành 01 quyển, gồm:

- a) Công văn đề nghị của thủ trưởng đơn vị có cá nhân đăng ký tham gia tuyển
chọn chủ trì thực hiện đề tài KH&CN cấp bộ.
- b) Thuyết minh đề tài theo Phụ lục 1.
- c) Dự toán chi tiết kinh phí thực hiện đề tài.

d) Xác nhận của tổ chức, cá nhân phối hợp và ứng dụng, nhận chuyển giao kết quả thực hiện đề tài.

e) Tiềm lực của tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài (Mẫu 7 Phụ lục I Thông tư số 11).

3. Kinh phí và dự toán kinh phí thực hiện đề tài

3.1. Kinh phí thực hiện đề tài

Nguồn ngân sách nhà nước (NSNN): Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện đề tài từ NSNN không vượt quá số kinh phí từ NSNN dự kiến trong phụ lục kèm theo Quyết định số 1424/QĐ-BGDĐT.

3.2. Dự toán kinh phí thực hiện đề tài

a) Căn cứ xây dựng dự toán:

- Các yếu tố đầu vào cấu thành dự toán kinh phí thực hiện đề tài theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước. *Riêng định mức chi thù lao đối với chức danh chủ nhiệm đề tài cấp bộ thực hiện tối đa bằng 70% định mức chi thù lao đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính.*

- Quyết định số 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định một số định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ có sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo là căn cứ để dự toán chi tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức, hội thảo khoa học phục vụ nghiên cứu, thuê chuyên gia.

- Các định mức kinh tế - kỹ thuật do các bộ, ngành ban hành (*Phụ lục 2*).

b) Yêu cầu:

- Dự toán kinh phí của đề tài được xây dựng và thuyết minh theo từng nội dung nghiên cứu và gắn với kết quả, sản phẩm cụ thể của đề tài.

- Khoản chi, nội dung chi (Mục 19 Thuyết minh đề tài) thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 2.

- Dự toán cần được xây dựng đúng định mức, đủ, hợp lý và tiết kiệm.

4. Nộp hồ sơ đăng ký tuyển chọn

Các đơn vị tổng hợp hồ sơ đăng ký tuyển chọn của đơn vị và gửi về Đại học Thái Nguyên qua Ban Khoa học Công nghệ và Đối ngoại. Hồ sơ bao gồm:

- Công văn của đơn vị;

- Danh mục tổng hợp hồ sơ đăng ký tuyển chọn chủ trì thực hiện đề tài;

- Hồ sơ đăng ký tuyển chọn.

Thời gian nhận hồ sơ: Trước 17 giờ 00' ngày 30 tháng 5 năm 2023.

Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng 205, Tầng 2, Văn phòng Đại học Thái Nguyên.

File điện tử danh mục tổng hợp hồ sơ, thuyết minh và dự toán chi tiết đề tài (ghép thành 01 file word) gửi về địa chỉ email: *BanQLKH.DHTN@moet.edu.vn*.

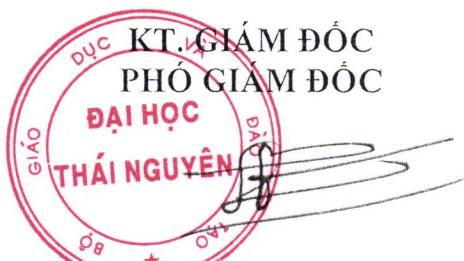
Thông báo tuyển chọn và các tài liệu kèm theo có thể xem trên website Đại học Thái Nguyên tại địa chỉ <http://www.tnu.edu.vn>. Các thông tin cần trao đổi xin liên hệ với ThS. Dương Thị Nhụng - Ban KHCN&ĐN theo số điện thoại 0888949066.

Để đảm bảo việc tổ chức tuyển chọn đúng thời hạn theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT, Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán, Đại học Thái Nguyên đề nghị các đơn vị khẩn trương triển khai theo đúng kế hoạch.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc ĐHTN (báo cáo);
- Website ĐHTN (đăng thông báo);
- Lưu: VT, KHCN&ĐN.



PGS.TS. Trần Thanh Vân

Phụ lục 1. Thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ của Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học

**THUYẾT MINH ĐỀ TÀI
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ**

1. TÊN ĐỀ TÀI		2. MÃ SỐ		
3. LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU		4. LOẠI HÌNH NGHIÊN CỨU		
Khoa học	<input type="checkbox"/> Khoa học Kỹ thuật	<input type="checkbox"/>	Cơ bản	Ứng dụng
Tự nhiên	và Công nghệ			Triển khai
Khoa học	<input type="checkbox"/> Khoa học Nông nghiệp	<input type="checkbox"/>		
Y, dược				
Khoa học	<input type="checkbox"/> Khoa học Nhân văn	<input type="checkbox"/>		
Xã hội				
5. THỜI GIAN THỰC HIỆN tháng Từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm ...				
6. TỔ CHỨC CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI				
Tên tổ chức chủ trì:				
Điện thoại:				
E-mail:				
Địa chỉ:				
Họ và tên thủ trưởng tổ chức chủ trì:				
7. CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI				
Họ và tên:		Học vị:		
Chức danh khoa học:		Năm sinh:		
Địa chỉ cơ quan:		Điện thoại di động:		
Điện thoại cơ quan:		Fax:		
E-mail:				
8. NHỮNG THÀNH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI				
TT	Họ và tên	Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn	Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao	Chữ ký
1				
2				
3				
9. ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH				
Tên đơn vị trong và ngoài nước	Nội dung phối hợp nghiên cứu		Họ và tên người đại diện đơn vị	

10. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU THUỘC LĨNH VỰC CỦA ĐỀ TÀI Ở TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

10.1. Trong nước (*phân tích, đánh giá tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài ở Việt Nam, liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu có liên quan đến đề tài được trích dẫn khi đánh giá tổng quan*)

10.2. Ngoài nước (*phân tích, đánh giá tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài trên thế giới, liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu có liên quan đến đề tài được trích dẫn khi đánh giá tổng quan*)

10.3. Danh mục các công trình đã công bố thuộc lĩnh vực của đề tài của chủ nhiệm và những thành viên tham gia nghiên cứu (*họ và tên tác giả; bài báo; ấn phẩm; các yếu tố về xuất bản*)

a) Của chủ nhiệm đề tài

b) Của các thành viên tham gia nghiên cứu

(*Những công trình được công bố trong 5 năm gần nhất*)

11. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

12. MỤC TIÊU ĐỀ TÀI

13. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

13.1. Đối tượng nghiên cứu

13.2. Phạm vi nghiên cứu

14. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

14.1. Cách tiếp cận

14.2. Phương pháp nghiên cứu

15. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

15.1. Nội dung nghiên cứu (*Mô tả chi tiết những nội dung nghiên cứu của đề tài*)

15.2. Tiến độ thực hiện

STT	Các nội dung, công việc thực hiện	Sản phẩm	Thời gian (bắt đầu-kết thúc)	Người thực hiện
1				
2				
3				

16. SẢN PHẨM

Sđt	Tên sản phẩm	Số lượng	Yêu cầu chất lượng sản phẩm (mô tả chi tiết chất lượng sản phẩm đạt được như nội dung, hình thức, các chỉ tiêu, thông số kỹ thuật,...)
I	Sản phẩm khoa học (Các công trình khoa học sẽ được công bố: sách, bài báo khoa học...)		
1.1			

1.2			
...			
II	Sản phẩm đào tạo (Cử nhân, Thạc sỹ, Tiến sỹ,...)		
2.1			
2.2			
...			
III	Sản phẩm ứng dụng		
3.1			
3.2			
...			

17. PHƯƠNG THỨC CHUYÊN GIAO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ ĐỊA CHỈ ỨNG DỤNG

17.1. Phương thức chuyên giao

17.2. Địa chỉ ứng dụng

18. TÁC ĐỘNG VÀ LỢI ÍCH MANG LẠI CỦA KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

18.1. Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo

18.2. Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ có liên quan

18.3. Đối với phát triển kinh tế-xã hội

18.4. Đối với tổ chức chủ trì và các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu

19. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI VÀ NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện đề tài:

Trong đó:

Ngân sách Nhà nước:

Các nguồn khác:

Số	Khoản chi, nội dung chi	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú
				Kinh phí từ NSNN	Các nguồn khác	
1	Chi tiền công lao động trực tiếp					
2	Chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu					
3	Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định					
4	Chi hội thảo khoa học, công tác phí					
5	Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu					
6	Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu					

7	Chi văn phòng, phẩm, thông tin liên lạc, in ấn					
8	Chi họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp cơ sở					
9	Chi quản lý chung					
10	Chi khác					
	Tổng cộng					

(Dự toán chi tiết các mục chi kèm theo và xác nhận của cơ quan chủ trì).

Ngày...tháng...năm.....
Chủ nhiệm đề tài
 (ký, họ và tên)

Ngày...tháng...năm.....
Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán

Ngày...tháng...năm.....
Tổ chức chủ trì
 (ký, họ và tên, đóng dấu)

Ngày...tháng...năm.....
Bộ Giáo dục và Đào tạo
TL. Bộ trưởng
**Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ
và Môi trường**

*Phụ lục 2***DANH MỤC VĂN BẢN PHỤC VỤ LẬP DỰ TOÁN**

(gửi kèm theo Công văn số /ĐHTN-KHCNĐN ngày tháng 5 năm 2023)

1. Thông tư số 03/2022/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
2. Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08/5/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.
3. Quyết định số 5830/QĐ-BGDDT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng-Bộ GD&ĐT về quy định một số định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ có sử dụng ngân sách Nhà nước của Bộ GD&ĐT.
4. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.
5. Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.
6. Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.
7. Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.
8. Các văn bản liên quan khác.